DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 137/QĐ-SGTVT ngày 05/10/2024 của Sở Giao thông vận tải Ninh Thuận)

Trường Cao Đẳng Nghề, Trúng tuyển ngày 05/10/2024, cấp ngày 07/10/2024

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ cư trú	Đã có giấy phép lái xe		Khóa	Hạng GPLX được cấp	Ký nhận
				Hạng	Ngày trúng tuyển			
1	Dương Khánh Hòa	09/10/1998	X. Cam Thành Bắc, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa			5800123B11008	B1	Hạng:B1 (STĐ)
2	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	23/11/2001	P. KinhDinh, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			5800124B11001	B1	Hạng:B1 (STĐ)
3	Nguyễn Thị Dinh	24/09/1992	X. Thụy Việt, H. Thái Thụy, T. Thái Bình			5800124B11009	B1	Hạng:B1 (STĐ)
4	Tống Đức Huy	03/07/1996	P. ĐôVinh, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			5800124B11011	B1	Hạng:B1 (STĐ)
5	Báo Thị Như Huệ	27/11/1989	X. Phước Nam, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận			5800124B11012	B1	Hạng:B1 (STĐ)
6	Nguyễn Lê Lệ Thủy	16/06/2002	X. Ba Cụm Bắc, H. Khánh Sơn, T. Khánh Hòa	A1	29/07/2023	5800124B11012	B1	Hạng:B1 (STĐ)
7	Nguyễn Thị Tái Lập	10/08/1971	P. Cam Lộc, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			5800124B11013	B1	Hạng:B1 (STĐ)
8	Nguyễn Thị Diệu Dàng	19/05/1981	X. Phước Nam, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận			5800124B11014	B1	Hạng:B1 (STĐ)
9	Phạm Nguyên Giang	05/01/1996	X. Tân Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			5800124B11014	B1	Hạng:B1 (STĐ)
10	Nguyễn Hồ Hoài Linh	06/11/1996	P. Đài Sơn, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			5800124B11014	B1	Hạng:B1 (STĐ)
11	Nguyễn Thanh Luân	19/09/2005	X. Cam Phước Đông, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	A1	25/06/2024	5800124B11014	B1	Hạng:B1 (STĐ)
12	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	29/01/1978	X. Cam Phước Đông, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			5800124B11014	B1	Hạng:B1 (STĐ)
13	Nguyễn Thanh Phong	27/01/1992	X. Cam Thành Bắc, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa			5800124B11014	B1	Hạng:B1 (STĐ)
14	Nguyễn Thị Huyền Trân	06/10/1983	X. Phước Nam, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận			5800124B11014	B1	Hạng:B1 (STĐ)
15	Nguyễn Thị Huyền Trang	15/05/1986	X. Phước Nam, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận			5800124B11014	B1	Hạng:B1 (STĐ)
16	Nguyễn Văn Cò	10/12/1969	X. Cam Thành Bắc, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa			5800124B11015	B1	Hạng:B1 (STĐ)
17	Mai Thị Thùy Dương	15/05/1986	P. Phước Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa			5800124B11015	B1	Hạng:B1 (STĐ)
18	Nguyễn Thị Thanh Giang	19/11/1978	P. ThanhSơn, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			5800124B11015	B1	Hạng:B1 (STĐ)
19	Dương Thị Giàu	20/06/1996	TT. Khánh Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			5800124B11015	B1	Hạng:B1 (STĐ)
20	Nguyễn Cửu Thị Tuyết Hằng	19/07/1984	P. ĐôVinh, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			5800124B11015	B1	Hạng:B1 (STĐ)
21	Phan Thị Thanh Hương	25/09/1969	X. Cam Thành Bắc, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa			5800124B11015	B1	Hạng:B1 (STĐ)

22	Nguyễn Thị Nga	08/09/1991	P. PhướcMỹ, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			5800124B11015	B1	Hạng:B1 (STĐ)
23	Nguyễn Ngọc Thịnh	14/08/1973	P. PhướcMỹ, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			5800124B11015	B1	Hạng:B1 (STĐ)
24	Mai Quốc Vương	05/08/2000	P. Cam Lộc, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			5800124B11015	B1	Hạng:B1 (STĐ)
25	Cao Thị Ngọc Thu	04/08/1998	X. Hộ Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24B2001	B2	
26	Lê Thị Mỹ Lê	25/02/1977	P. Cam Phúc Nam, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			58001K24B2003	B2	
27	Nguyễn Ngọc Tân	10/02/1962	X. Phú Sơn, H. Lâm Hà, T. Lâm Đồng	A4	13/04/2009	58001K24B2003	B2	
28	Trần Thị Thanh Hiếu	01/11/1979	P. ThanhSơn, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2006	B2	
29	Nguyễn Tất Thành	24/01/1982	P. Hạ Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng			58001K24B2011	B2	
30	Mai Chánh Đạt	07/11/1998	X. An Hải, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24B2012	B2	
31	Trương Xuân Dinh	25/11/1999	P. ĐôngHải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2012	B2	
32	Thiên Lưu Thỏa	01/01/1981	X. Phước Hữu, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24B2012	B2	
33	Bùi Trọng Hải	19/02/1995	P. ĐôVinh, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2013	B2	
34	Ngô Văn Phết	25/06/1988	P. ĐôngHải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	A1	16/09/2007	58001K24B2013	B2	
35	Võ Hồng Xuyên	05/07/2002	TT. Phước Dân, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận	A1	08/10/2022	58001K24B2013	B2	
36	Võ Hoàng Nguyên Bảo	07/09/2004	TT. Chợ Lầu, H. Bắc Bình, T. Bình Thuận	A1	25/12/2022	58001K24B2014	B2	
37	Trần Thị Mỹ Duyên	19/09/1998	X. Cam Hải Tây, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa			58001K24B2014	B2	
38	Nguyễn Thành Quốc	16/10/1991	X. Nhơn Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận	A1	11/12/2011	58001K24B2014	B2	
39	Phạm Duy An	03/04/2003	X. Nhơn Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24B2015	B2	
40	Lưu Thị Ảnh	14/06/1983	X. Nhơn Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24B2015	B2	
41	Phạm Thị Dương	11/01/1988	P. Mỹ Hải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2015	B2	
42	Trần Xuân Huy	08/03/2002	P. MỹĐông, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	A1	11/07/2020	58001K24B2015	B2	
43	Nguyễn Trung Nghĩa	04/10/1987	X. Gia Tân 2, H. Thống Nhất, T. Đồng Nai			58001K24B2015	B2	
44	Nguyễn Thanh Tùng	23/09/1984	X. An Hóa, H. Châu Thành, T. Bến Tre			58001K24B2015	B2	
45	Lê Quang Vũ	02/11/1973	P. Đài Sơn, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2015	B2	
46	Nguyễn Xuân Vương	16/10/2001	P. MỹĐông, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2015	B2	
47	Mai Điền Xuân An	01/01/2004	P. ĐôVinh, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	A1	23/07/2022	58001K24B2016	B2	

48	Phạm Võ Tú Anh	31/05/2004	P. ĐôngHải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	A1	30/10/2022	58001K24B2016	B2	
49	Lê Văn Bình	13/06/1991	X. Thanh Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận	A2	15/07/2024	58001K24B2016	B2	
50	Nguyễn Hồng Minh Châu	01/10/1995	X. Phước Hậu, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
51	Võ Tấn Châu	19/03/1981	P. Ninh Hiệp, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa			58001K24B2016	B2	
52	Nại Thị Ngọc Diễm	05/07/1991	X. Phước Thái, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
53	Đinh Tiến Dũng	17/06/1986	TT. Phước Dân, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
54	Đàng Quang Duy	04/05/1995	X. Phước Tiến, H. Bác ái, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
55	Ngô Thị Hồng Hảo	01/01/1995	X. Phước Dinh, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận	A1	27/04/2024	58001K24B2016	B2	
56	Trần Duy Hiếu	18/10/1993	P. Bình Chuẩn, TP. Thuận An, T. Bình Dương			58001K24B2016	B2	
57	Ngô Thị Lệ Huyền	07/01/1995	X. ThànhHải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
58	Nguyễn Anh Kha	21/10/2003	P. Ba Ngòi, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			58001K24B2016	B2	
59	Nguyễn Minh Kha	17/03/2000	P.6, TP. Bến Tre, T. Bến Tre			58001K24B2016	B2	
60	Phạm Văn Khang	08/02/2005	P. Đài Sơn, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	A1	06/08/2023	58001K24B2016	B2	
61	Nguyễn Minh Khoa	06/11/1996	X. Tri Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
62	Lê Tấn Lâm	24/10/1997	P. Mỹ Hải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	A2	22/06/2022	58001K24B2016	B2	
63	Lê Thị Loan	16/06/1991	X. Phước Hữu, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
64	Bùi Văn Lượng	10/02/1986	P. Mỹ Hải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
65	Nguyễn Thị Yến Ly	20/01/1983	X. Bắc Phong, H. Thuận Bắc, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
66	Dương Thị Thảo Nguyên	24/05/1994	X. Nhơn Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
67	Phạm Thị Quỳnh Như	11/10/1994	P. Cam Nghĩa, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			58001K24B2016	B2	
68	Nguyễn Tấn Phát	07/12/2002	X. Phương Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
69	Nguyễn Thị Minh Phương	22/07/1987	X. Cà Ná, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
70	Nguyễn Thị Kim Phượng	16/08/1988	P. Phủ Hà, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
71	Võ Trần Nhân Tâm	29/06/1985	P. MỹĐông, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
72	Ngô Thị Kim Thảo	21/07/1988	P. ĐạoLong, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
73	Lê Văn Tín	21/09/1990	P. Hoài Thanh, TX. Hoài Nhơn, T. Bình Định			58001K24B2016	B2	

74	Trần Thị Thùy Trang	10/09/1991	P. ĐôVinh, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
75	Phạm Văn Trường	25/07/2002	TT. Phước Dân, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24B2016	B2	
76	Nguyễn Ngọc Tường Vi	10/04/1996	P.4, TP. Đà Lạt, T. Lâm Đồng			58001K24B2016	B2	
77	Đặng Việt Bắc	20/11/1995	X. Châu Thới, H. Vĩnh Lợi, T. Bạc Liêu			58001K24B2017	B2	
78	Trần Minh Hiếu	07/09/2005	X. Tri Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận	A1	10/09/2023	58001K24B2017	B2	
79	Lê Trần Thiên Hoàng	14/01/1995	X. Cà Ná, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
80	Lê Sĩ Khang	06/01/2002	TT. Phước Dân, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
81	Đinh Hữu Khoa	20/10/1997	X. Đại Đồng, H. Thanh Chương, T. Nghệ An			58001K24B2017	B2	
82	Bùi Quang Linh	20/01/1993	P. ĐôngHải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
83	Phan Trần Diệu Linh	15/04/1982	P. PhướcMỹ, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
84	Nguyễn Thành Long	27/06/1999	P. Tấn Tài, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
85	Nguyễn Thị Ngọc	29/05/1996	TT. Khánh Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
86	Nguyễn Thắng Nguyên	08/11/2003	P. MỹĐông, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	A1	09/03/2024	58001K24B2017	B2	
87	Nguyễn Nhiên	01/01/1967	X. Nhị Hà, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
88	Nguyễn Thị Bích Phương	09/07/1992	P. Đài Sơn, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
89	Lê Minh Sang	23/08/1983	P. Văn Hải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
90	Châu Như Sơn	01/01/1975	P. Cam Phúc Bắc, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			58001K24B2017	B2	
91	Võ Thanh Sơn	20/04/1989	P. ĐôngHải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
92	Nguyễn Văn Thà	17/12/1993	P. Phủ Hà, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	A1	22/12/2011	58001K24B2017	B2	
93	Cao Thị Thảo	20/06/1993	X. Ea M'nang, H. Cư M'gar, T. Đắk Lắk			58001K24B2017	B2	
94	Lê Công Tiến	23/07/1973	P. ThanhSơn, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
95	Phú Cao Trí	07/05/2000	TT. Phước Dân, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
96	Trần Văn Trình	01/08/1985	X. Nhơn Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
97	Não Ngọc Cẩm Tú	20/10/1992	X. Phước Thuận, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24B2017	B2	
98	Phan Văn Tướng	01/01/1991	X. Tân Thanh, H. Cái Bè, T. Tiền Giang			58001K24B2017	B2	
99	Lê Nguyễn Khánh Vy	28/12/2003	P. Cam Thuận, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			58001K24B2017	B2	

100	Từ Văn Phương	20/05/2000	X. Phước Dinh, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận	B2	15/11/2019	58001K22C0012	C	
101	Thiên Sanh Anh Bằng	30/07/1978	X. Phước Hữu, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24C0002	C	
102	Đinh Văn Huy	12/09/2002	X. Phước Thuận, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24C0004	C	
103	Trần Văn Bình	01/02/1995	P. Cam Thuận, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			58001K24C0008	C	
104	Trần Minh Chiến	11/10/2000	P. ĐạoLong, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
105	Phan Chí Cường	24/02/1999	X. Thanh Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
106	Huỳnh Minh Đạt	08/10/2001	X. Nhơn Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
107	Nguyễn Đình Được	25/12/1996	X. Hộ Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
108	Đỗ Hoàng Giao	13/01/1995	X. Cam Thịnh Đông, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			58001K24C0008	C	
109	Đỗ Chí Hùng	27/02/2000	TT. Khánh Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
110	Nguyễn Nhật Khương	13/02/1997	P. Cam Phú, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			58001K24C0008	C	
111	Lê Quang Lượng	12/09/2002	X. Thanh Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
112	Miêu Hạnh Phúc	10/08/1994	X. Phước Nam, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
113	Huỳnh Duy Phùng	03/02/1993	P. PhướcMỹ, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
114	Phan Văn Quốc	10/04/2003	P. Mỹ Bình, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	A1	26/02/2024	58001K24C0008	C	
115	Trịnh Hồng Sơn	06/04/2001	X. Tri Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
116	Đàng Năng Sức	15/02/1986	X. Phước Hậu, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
117	Trần Hữu Tấn	31/12/2002	TT. Phước Dân, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận	A1	25/02/2024	58001K24C0008	C	
118	Mai Ngọc Thắng	15/02/2001	X. Phước Vinh, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận	A1	28/06/2020	58001K24C0008	C	
119	Nguyễn Văn Thành	23/03/1995	P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa			58001K24C0008	C	
120	Hồ Quốc Thi	15/08/1995	P. Cam Thuận, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa			58001K24C0008	C	
121	Trương Thanh Thiệu	15/01/1998	X. Phước Thái, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
122	Lê Tín	21/11/1995	X. Tri Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
123	Nguyễn Đức Tín	22/07/2000	P. Tấn Tài, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
124	Nguyễn Chí Toàn	01/08/1999	P. Bùi Thị Xuân, TP. Qui Nhơn, T. Bình Định			58001K24C0008	C	
125	Nguyễn Ngọc Toàn	25/07/2000	X. Phước Dinh, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	

126	Huỳnh Anh Tuấn	08/10/2001	X. Nhị Hà, H. Thuận Nam, T. Ninh Thuận			58001K24C0008	C	
127	Mai Trí Thịnh	20/12/1998	X. Liên Hà, H. Lâm Hà, T. Lâm Đồng	B2	21/09/2017	58001K24D0017	D	
128	Nguyễn Phước Thịnh	01/04/1998	TT. Thạnh Mỹ, H. Đơn Dương, T. Lâm Đồng	B2	25/12/2016	58001K24D0017	D	
129	Đặng Phước Tuấn	10/08/1995	X. Ka Đơn, H. Đơn Dương, T. Lâm Đồng	B2	26/05/2019	58001K24D0017	D	
130	Lê Xuân Bình	20/01/1991	X. Hòa Minh, H. Tuy Phong, T. Bình Thuận	A1 B2	27/03/2011 25/11/2016	58001K24D0020	D	
131	Vũ Đăng Kiên	24/08/1978	P. Phú Hài, TP. Phan Thiết, T. Bình Thuận	B2 A1	08/03/2009 08/03/2009	58001K24D0020	D	
132	Dương Trọng Nghĩa	18/03/1992	X. Ninh ích, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	A1 B2	26/10/2015 10/01/2014	58001K24D0020	D	
133	Trần Ngọc Phong	15/05/1987	X. Tam Thanh, H. Phú Quí, T. Bình Thuận	B2	02/01/2013	58001K24D0020	D	
134	Nguyễn Minh Thuận	28/02/1990	P. Mỹ Hải, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	B2	26/11/2016	58001K24D0020	D	
135	Nguyễn Mạnh Tùng	01/06/1992	P. Trần Quang Khải, TP. Nam Định, T. Nam Định	B2	31/05/2012	58001K24D0020	D	
136	Hứa Đại Vinh	23/09/1986	X. Xuân Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận	B2	07/05/2016	58001K24D0020	D	
137	Nguyễn Cu Ly	17/08/1991	X. Tân Bình, TX. La Gi, T. Bình Thuận	C	05/07/2016	58001K24E0005	E	
138	Trương Hoàng Luân	08/06/1992	X. Hàm Thắng, H. Hàm Thuận Bắc, T. Bình Thuận	C	09/11/2016	58001K24E0007	E	
139	Đỗ Hoàng Dũng	27/09/1981	TT. Gia Ray, H. Xuân Lộc, T. Đồng Nai	C	08/05/2006	58001K24E0009	E	
140	Nguyễn Quốc Dũng	14/10/1996	P. MỹĐông, TP. PhanRang-ThápChàm, T. Ninh Thuận	C	23/05/2019	58001K24E0009	E	
141	Hồ Hoàng Duy	10/12/1987	X. Xuân Tâm, H. Xuân Lộc, T. Đồng Nai	C	07/04/2018	58001K24E0009	E	
142	Tống Phước Long	26/05/1986	X. Đạ Đờn, H. Lâm Hà, T. Lâm Đồng	C	01/04/2008	58001K24E0009	E	
143	Trần Quang Lý	20/11/1979	X. Ninh An, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	C	17/11/2008	58001K24E0009	E	
144	Nguyễn Thanh Minh	10/02/1995	X. Ea Ral, H. Ea H'leo, T. Đắk Lắk	C	27/02/2017	58001K24E0009	E	
145	Nguyễn Thiên Quang	14/04/1988	X. Xuân Tâm, H. Xuân Lộc, T. Đồng Nai	C D	14/09/2017 14/09/2017	58001K24E0009	E	